TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 3 - SƠN LA** TỈNH SƠN LA	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 31/2025/HS-ST
Ngày 10 - 12 - 2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 3 – SƠN LA

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Đèo Văn Quỳnh.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Trần Thành Vân – Cán bộ hưu trí - Nguyên là giáo viên.
2. Bà Lường Thị Khuyển – Cán bộ hưu trí.

- Thư ký phiên toà: Bà Lý Thị Thùy Linh - Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 3 - Sơn La.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 3 – Sơn La tham gia phiên toà: Ông Quàng Văn Cuộc - Kiểm sát viên.

Ngày 10 tháng 12 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 3 - Sơn La xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 38/2025/TLST-HS ngày 18 tháng 11 năm 2025, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 33/2025/QĐXXST-HS ngày 28 tháng 11 năm 2025 đối với các bị cáo:

1. Lò Văn T, tên gọi khác: Không; sinh ngày 07/02/2000, tại xã Huổi Một, tỉnh Sơn La; nơi cư trú: Bản NH, xã HM, tỉnh Sơn La; nghề nghiệp: Nông dân; trình độ văn hoá (học vấn): 09/12; dân tộc: Thái; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; chức vụ, Đảng, đoàn thể: Không; con ông Lò Văn H và bà Cầm Thị V; bị cáo chưa có vợ con; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Ngày 22/4/2021 Tòa án nhân dân huyện Sông Mã, tỉnh Sơn La áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc thời gian 24 tháng (đã được xoá tiền sự). Ngày 05/8/2025 UBND xã Huổi Một, huyện Sông Mã (sau sáp nhập là UBND xã Huổi Một, tỉnh Sơn La) áp dụng biện pháp quản lý người sử dụng trái phép chất ma túy, thời hạn 01 năm; Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 04/9/2025 đến nay. Có mặt.

2. Tòng Văn T, tên gọi khác: Không; sinh ngày 12/9/2008, khi thực hiện hành vi phạm tội mới 16 tuổi 04 tháng 00 ngày, tại xã Huổi Một, tỉnh Sơn La; nơi cư trú: Bản CK, xã HM, tỉnh Sơn La; nghề nghiệp: Học sinh; trình độ văn hoá (học vấn): 11/12; dân tộc: Thái; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; chức vụ, Đảng, đoàn thể: Không; con ông Tòng Văn C và bà Quàng Thị L;

bị cáo chưa có vợ con; tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 04/9/2025 đến nay. Có mặt.

* Người đại diện hợp pháp của bị cáo ông Tòng Văn C, sinh năm 1987 (bố đẻ bị cáo), trú tại: Bản CK, xã HM, tỉnh Sơn La. Có mặt.

** Người bào chữa cho bị cáo Tòng Văn T*: Bà Lường Thị T - Luật sư thực hiện trợ giúp pháp lý, thuộc Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Sơn La. Có mặt.

** Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:* Ông Lường Văn Ị, sinh năm 1958, trú tại: Bản P, xã H M, tỉnh Sơn La. Vắng mặt.

Đại diện bản Co Kiểng, xã Huổi Một, tỉnh Sơn La là ông Vì Văn M - Chức vụ: Trưởng bản. Vắng mặt.

Đại diện trường Trung học phổ thông Sông Mã là bà Trần Thị Thu L - giáo viên. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 16 giờ 30 phút ngày 04/9/2025, tổ công tác Công an xã Huổi Một làm nhiệm vụ phòng, chống ma túy tại bản Co Mạ, xã Huổi Một, tỉnh Sơn La phát hiện bắt quả tang Lò Văn T và Tòng Văn T đang đi trên một chiếc xe mô tô. Vật chứng thu giữ tại lòng bàn tay phải của T 01 gói nilon màu trắng bên trong có chứa 15 viên nén màu hồng, T và T khai nhận là Hồng phiến, cùng nhau đi mua về sử dụng. Tổ công tác đã tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang và thu giữ vật chứng nghi ma túy. Ngoài ra, còn tạm giữ của T 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại Wave RS, màu cam - đen, có biển kiểm soát 12S1 - 5388, đã cũ qua sử dụng.

Cùng ngày 04/9/2025, Công an xã Huổi Một phối hợp với Trạm y tế xã Huổi Một tiến hành xét nghiệm ma túy trong nước tiểu đối với Lò Văn T, Tòng Văn T đều có kết quả dương tính với chất ma túy (loại Methamphetamine).

Ngày 06/9/2025, tại Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La đã tiến hành mở niêm phong, cân tịnh xác định khối lượng vật chứng và trích mẫu giám định vật chứng nghi là ma túy thu giữ của T và T, kết quả: 15 viên nén màu hồng có tổng khối lượng là 1,51 gam, sử dụng hết làm mẫu giám định ký hiệu là T.

Ngày 05/9/2025, Công an xã Huổi Một phối hợp với Viện kiểm sát và Trạm y tế xã Huổi Một tiến hành thu mẫu nước tiểu của Lò Văn T để làm mẫu giám định: Mẫu thu giữ là nước tiểu của Lò Văn T được đựng trong 02 lọ nhựa đậy kín nắp, trong đó: 01 lọ chứa 30ml nước tiểu ký hiệu T1 được niêm phong để gửi để giám định, 01 lọ chứa 30ml nước tiểu ký hiệu T2 được niêm phong làm vật chứng lưu kho.

Tại Kết luận giám định số 1096/KL-KTHS ngày 08/9/2025 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La, kết luận: *"Mẫu ký hiệu T gửi giám định là ma túy, loại Methamphetamine; Khối lượng của mẫu gửi giám định là 1,51 gam"*.

Tại Kết luận giám định số 5719/KL-KTHS ngày 09/9/2025 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an thành phố Hà Nội, kết luận: *"Trong mẫu nước tiểu của Lò Văn T thu ngày 05/9/2025 (ký hiệu T1) có tìm thấy ma túy loại Methamphetamine"*.

Kết quả xác minh ban đầu xác định: Lò Văn T là người đang trong thời hạn 02 năm kể từ ngày hết thời hạn quản lý sau cai nghiện ma túy và trong thời hạn quản lý người sử dụng trái phép chất ma túy theo quy định của Luật Phòng, chống ma túy.

Ngày 14/9/2025, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Sơn La phối hợp với Viện kiểm sát nhân dân khu vực 3 – Sơn La đã tiến hành khám nghiệm hiện trường, thực nghiệm điều tra nơi Lò Văn T và Tòng Văn T sử dụng trái phép chất ma túy, thực hiện lại hành vi sử dụng trái phép chất ma túy vào ngày 31/8/2025. Kết quả: Hiện trường được xác định là khu vực bờ suối Nậm Công thuộc bản Hợp Tiến, xã Huổi Một, tỉnh Sơn La; hướng Bắc là hướng thượng nguồn suối Nậm Công; hướng Nam là hướng hạ nguồn suối Nậm Công, hướng Tây tiếp giáp với mương nước bằng bê tông rộng 1,5m và sâu 2m, tiếp đến là dòng suối Nậm Công; hướng Đông tiếp giáp với lề đường Quốc lộ 4G. Qua khám nghiệm hiện trường đã xác định được vị trí Lò Văn T và vị trí Tòng Văn T sử dụng trái phép chất ma túy, qua khám nghiệm đã phát hiện, thu giữ tại vị trí T sử dụng ma túy 01 bật lửa ga nhãn hiệu H-VIET, màu đỏ, đã cũ qua sử dụng và 01 cục giấy bạc đã bị cháy xém không rõ hình dạng, tìm kiếm xung quanh vị trí T sử dụng ma túy không phát hiện gì.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa Lò Văn T và Tòng Văn T khai nhận: Khoảng 20 giờ ngày 31/8/2025, Lò Văn T và Tòng Văn T đi chơi game thì gặp nhau tại quán Internet thuộc bản Hợp Tiến, xã Huổi Một, T rủ T cùng góp tiền để đi tìm mua ma túy sử dụng thì T đồng ý. Sau đó, T điều khiển xe máy nhãn hiệu ESPERO, màu sơn đỏ - đen, có BKS 26AA-165.73 của T chở T đi đến bản Co Mạ, xã Huổi Một, hỏi và mua được của người đàn ông dân tộc Mông không quen biết 03 viên Hồng phiến được gói trong mảnh nilon màu xanh với số tiền 100.000 đồng (T góp 70.000 đồng, T góp 30.000 đồng). Có được ma túy T cầm trong lòng bàn tay trái rồi ra điều khiển xe chở T đi về, khi về đến khu vực bản Hợp Tiến, xã Huổi Một thì dừng lại ở ven đường, hai người đi bộ xuống gần bụi tre cạnh bờ suối Nậm Công để sử dụng ma túy. Khi xuống đến bờ suối, T lấy gói nilon chứa 03 viên Hồng phiến mở ra và đặt xuống đất, T nhặt lấy 01 viên Hồng phiến rồi đi ra sát bờ suối cách T khoảng 10m, tiếp đó T xé lấy mảnh giấy bạc trong vỏ bao thuốc lá của mình đem theo rồi đặt viên hồng phiến lên giấy bạc sử dụng bằng hình thức hít qua đường hô hấp vào cơ thể, sau khi khi sử dụng xong thì T ném bật lửa và giấy bạc xuống suối rồi đi lên chỗ dựng xe ở ven đường đợi T. Trong lúc T sử dụng ma túy thì T cũng

tự sử dụng 02 viên Hồng phiến còn lại bằng hình thức đốt hít vào cơ thể, sau khi sử dụng xong thấy bật lửa sắp hết ga nên T vứt bật lửa và mảnh giấy bạc tại đó rồi đi lên chỗ T cùng nhau đi về.

Đến khoảng 15 giờ ngày 04/9/2025, T, T cùng Lành Văn Sơn, sinh năm 2006, trú tại bản Pản, xã Huổi Một cùng nhau đi uống bia tại quán bia thuộc bản Nậm Pù, xã Huổi Một. Sau khi uống bia xong, thì T có nói với T *"đi theo anh lên trên bản một tí, anh còn hai trăm"*, T hiểu ý T rủ đi mua ma túy nên trả lời *"đi một tí xong về luôn nhé"*. Do thấy xe của T đi yếu nên T đến nói với Sơn là có việc đi một tí và bảo Sơn đổi xe cho T và lúc nữa về đến quán Internet sẽ trả lại xe cho Sơn thì Sơn đồng ý nên đổi chìa khóa xe cho T. Sau đó, T điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda có BKS 12S1-5388 của Sơn chở T đi lên bản Co Mạ, xã Huổi Một để tìm mua Hồng phiến sử dụng. Khi T và T đi qua rãnh nước giữa bản Co Mạ, xã Huổi Một thì T dừng xe và bảo T ngồi đợi T đi bộ về phía trước khoảng 60 mét thì gặp một người đàn ông khoảng 30 tuổi, người này nói với T *"Lên lấy hàng à"*, T gật đầu, đồng thời T lấy trong túi ra 200.000 đồng đưa cho người đàn ông, người này nhận tiền rồi quay lưng đi ra cách T khoảng 03 mét, khoảng 02 phút sau người đàn ông quay lại và đưa cho T 01 gói nilon màu trắng bên trong có 15 viên Hồng phiến, T nhận lấy rồi quay lại chỗ T ngồi đợi, T nói "cầm hộ anh tí" đồng thời đưa cho T cầm gói ma túy, do gói ma túy được gói bằng nilon màu trắng trong suốt nên T nhìn rõ viên Hồng phiến bên trong. Sau đó T điều khiển xe chở T đi về, khi về đến cuối bản Co Mạ, xã Huổi Một thì gặp tổ công tác Công an xã Huổi Một kiểm tra phát hiện bắt quả tang, thu giữ vật chứng nêu trên.

Bản cáo trạng số: 33/CT – VKS - KV3 ngày 17 tháng 11 năm 2025 của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 3 – Sơn La truy tố bị cáo Lò Văn T về tội "Tàng trữ trái phép chất ma tuý" theo điểm c khoản 1 Điều 249 và tội "Sử dụng trái phép chất ma túy" theo điểm c khoản 1 Điều 256a Bộ luật Hình sự.Tòng Văn T về tội "Tàng trữ trái phép chất ma tuý" theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa:

Đại diện Viện kiểm sát nhân khu vực 3 - Sơn La giữ nguyên quan điểm truy tố Lò Văn T và Tòng Văn T và đề nghị Hội đồng xét xử:

1. Tuyên bố Lò Văn T phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma tuý và tội Sử dụng trái phép chất ma túy. Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm c khoản 1 Điều 256a; điểm s, r khoản 1 Điều 51, điểm o khoản 1 Điều 52, Điều 55, 58 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Lò Văn T từ 03 năm 06 tháng đến 03 năm 10 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma tuý và từ 02 năm 02 tháng đến 02 năm 06 tháng tù về tội Sử dụng trái phép chất ma túy. Tổng hợp hình phạt hai tội từ 05 năm 08 tháng đến 06 năm 04 tháng tù.

2. Tuyên bố Tòng Văn T phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma tuý. Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 58, Điều 90, 91, khoản

4 Điều 98 Bộ luật Hình sự; khoản 1 Điều 119 Luật Tư pháp người chưa thành niên.

Xử phạt Tòng Văn T từ 02 năm đến 02 năm 04 tháng tù.

Không phạt bổ sung - Phạt tiền đối với các bị cáo.

2. Về vật chứng: Căn cứ điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự.

Tịch thu và tiêu huỷ: 01 phong bì thư niêm phong bên trong chứa 1,49 gam Methamphetamine ký hiệu T và 01 vỏ phong bì niêm phong ban đầu đã bóc mở; 01 cục giấy bạc đã bị cháy xém không rõ hình dạng; 01 bật lửa ga màu đỏ nhãn hiệu H-VIET, đã qua sử dụng.

Trả lại 01 chiếc xe máy nhãn hiệu Honda, loại Wave RS, màu sơn cam-đen, có biển kiểm soát 12S1-5388 cho ông Lường Văn Ịnh.

3. Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho các bị cáo.

Tại phiên tòa người bào chữa cho bị cáo Tòng Văn T trình bày lời bào chữa: Khẳng định bị cáo bị khởi tố, truy tố, xét xử về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng chính sách khoan hồng của Đảng, pháp luật Nhà nước là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự và Điều 119 Luật tư pháp người chưa thành niên. Vì bị cáo là người dân tộc sống ở vùng có điều kiện kinh tế xã hội đặc biệt khó khăn, trình độ hiểu biết, nhận thức kém, sau khi phạm tội bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo vì bị cáo có hoàn cảnh kinh tế khó khăn, thu nhập không ổn định và đề nghị miễn án phí cho bị cáo.

Tại phiên tòa bị cáo Lò Văn T, Tòng Văn T và người đại diện hợp pháp của bị cáo nhất trí với cáo trạng và quan điểm bào chữa của người bào chữa.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan ông Lường Văn Ị có đơn trình bày: Chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại Wave RS, màu sơn cam - đen, có BKS 12S1-5388 là xe của ông mua, việc Lành Văn Sơn (cháu trai ông) cho T mượn đi mua ma túy ông không biết, không liên quan. Nay ông đề nghị HĐXX trả lại chiếc xe cho gia đình ông, ngoài ra ông không đề nghị gì thêm.

Đại diện chính quyền bản và nhà trường trong đơn có ý kiến: Việc tuyên truyền phổ biến giáo dục pháp luật luôn được nhà trường, chính quyền bản quan tâm, đặc biệt là tác hại của ma túy đến học đường nhà trường luôn được sự quan tâm của các cấp, các ngành đoàn hội tổ chức, nhà trường thường xuyên tuyên truyền ngoại khóa cho học sinh của nhà trường. Trong thời gian tới nhà trường và chính quyền bản sẽ chú trọng hơn nữa việc tuyên truyền pháp luật nói chung, đặc biệt tác hại của ma túy đến cuộc sống của mỗi gia đình và xã hội, tương lai của lớp trẻ để từ đó trang bị những kiến thức cần thiết cho mọi người để tránh xa các tệ nạn xã hội, đặc biệt đẩy lùi ma túy ra khỏi đời sống xã hội.

Lời nói sau cùng của các bị cáo xin được giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Xét về hành vi, quyết định tố tụng: Cơ quan điều tra Công an tỉnh Sơn La, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân khu vực 3 - Sơn La, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa những người tham gia tố tụng không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về sự vắng mặt của người tham gia tố tụng: Đại diện nhà trường, chính quyền bản và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt nhưng đã gửi văn bản xin vắng mặt trình bày ý kiến. Do vậy, việc xét xử vắng mặt vẫn đảm bảo theo quy định tại Điều 292, khoản 3 Điều 423 của Bộ luật tố tụng Hình sự.

[3] Về tình tiết định tội:

Tại phiên tòa các bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi của mình như nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 3 truy tố và khẳng định lời khai báo tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa hoàn toàn tự nguyện đúng với hành vi bị cáo thực hiện. Xét lời khai nhận của các bị cáo được thẩm tra tại phiên tòa, phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang lập hồi 16 giờ 35 phút ngày 04/9/2025, lời khai của người chứng kiến, biên bản khám nghiệm hiện trường và thực nghiệm điều tra, vật chứng thu giữ, các kết luận giám định số 1096 ngày 08/9/2025 của phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La, kết luật giám định số 5719 ngày 09/9/2025 của phòng Kỹ thuật hình sự Công an thành phố Hà Nội và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Như vậy HĐXX có đủ cơ sở kết luận: Ngày 04/9/2025 Lò Văn T và Tòng Văn T có hành vi mua và tàng trữ trái phép 1,51 gam ma túy, loại Methamphitamine nhằm mục đích sử dụng cho bản thân thì bị phát hiện bắt quả tang. Hành vi của Lò Văn T và Tòng Văn T đã phạm vào tội tàng trữ trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự. Hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của Lò Văn T ngày 31/8/2025 khi đang trong thời hạn 02 năm kể từ ngày hết thời hạn quản lý sau cai nghiện ma túy và đang bị áp dụng biện pháp quản lý người sử dụng trái phép chất ma túy đã phạm tội Sử dụng trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 256a Bộ luật hình sự.

Viện kiểm sát nhân dân khu vực 3 Sơn La truy tố Lò Văn T và Tòng Văn T là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[4] Về tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội: Hành vi phạm tội của các bị cáo là nghiêm trọng, nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến chính sách độc quyền của Nhà nước về quản lý các chất ma tuý, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự tại địa phương.

[5] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân vai trò của các bị cáo:

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo Tòng Văn T không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo Điều 52 Bộ luật Hình sự. Bị cáo Lò Văn T có hành vi rủ rê bị cáo Tòng Văn T là người dưới 18 tuổi phạm tội nên phải chịu trách nhiệm tăng nặng theo quy định điểm o "*Xúi giục người dưới 18 tuổi phạm tội*" khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự, ngoài ra bị cáo Lò Văn T sau khi bị bắt đã khai ra hành vi phạm tội sử dụng trái phép chất ma túy của bị cáo và Tòng Văn T nên được hưởng thêm tình tiết "*người phạm tội tự thú*" quy định tại điểm r khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Về nhân thân: Các bị cáo có nhân thân xấu, là đối tượng nghiện chất ma túy. Bị cáo Lò Văn T đã từng bị áp dụng biện pháp xử lý đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc với thời hạn 24 tháng, tuy nhiên, bị cáo không lấy đó làm bài học để tu dưỡng rèn luyện mà tiếp tục lún sâu vào con đường phạm tội; bị cáo Tòng Văn T hiện đang là học sinh trường THPT Sông Mã mặc dù được thầy cô và nhà trường tuyên truyền về tác hại của ma túy nhưng vẫn cố ý thực hiện, khi thực hiện hành vi phạm tội bị cáo mới từ đủ 16 tuổi đến dưới 18 tuổi nên khi quyết định hình phạt cần áp dụng Điều 90, Điều 91; khoản 4 Điều 98 Bộ luật Hình sự và khoản 1 Điều 119 Luật Tư pháp người chưa thành niên theo hướng có lợi để áp dụng đối với bị cáo.

Về vài trò của các bị cáo: Bị cáo Lò Văn T và Tòng Văn T thực hiện hành vi phạm tội với vai trò đồng phạm trong việc tàng trữ trái phép chất ma túy, bị cáo T là người khởi xướng rủ T đi mua ma túy cùng, T tham gia với vai trò đồng phạm giúp sức tích cực.

Từ những đánh giá nêu trên Hội đồng xét xử xét thấy cần thiết phải cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để bị cáo cải tạo, giáo dục trở thành người tốt có ích cho gia đình và xã hội, đồng thời nhằm răn đe phòng ngừa giáo dục chung.

[6] Về hình phạt bổ sung: Quá trình điều tra và xét hỏi tại phiên tòa thấy rằng các bị cáo không có tài sản riêng có giá trị, không có thu nhập ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo.

[7] Về ý kiến của người bào chữa cho bị cáo Tòng Văn T nhất trí về tội danh và điều luật áp dụng đối với bị cáo và đề nghị HĐXX cân nhắc vận dụng

đầy đủ nguyên tắc xử lý đối với người chưa thành niên phạm tội, để khoan hồng giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo hưởng mức án không quá 3/5 theo quy định tại của luật tư pháp người chưa thành niên và áp dụng mức án thấp nhất cho bị cáo cũng phù hợp với ý kiến của bị cáo HĐXX cần chấp nhận.

[8] Về vật chứng: Đối với 01 phong bì thư niêm phong bên trong chứa 1,49 gam Methamphetamine ký hiệu T và 01 vỏ phong bì niêm phong ban đầu đã bóc mở; 01 phòng bì bên trong đựng 01 mảnh nilon màu trắng; 01 cục giấy bạc đã bị cháy xém không rõ hình dạng; 01 bật lửa ga màu đỏ nhãn hiệu H-VIET, đã qua sử dụng là vật cấm lưu hành, không còn giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu hủy. Đối với chiếc xe mô tô BKS 12S1-5388, tạm giữ của bị cáo T khi bắt quả tang, được xác định là tài sản hợp pháp của ông Lường Văn Ịnh, việc Lành Văn Sơn (con trai ông Ịnh) cho T mượn xe đi mua ma túy ông không biết, không liên quan ông có ý kiến xin lại chiếc xe để làm phương tiện đi lại, nên cần xem xét trả lại cho ông Ịnh theo quy định khoản 2 Điều 47 Bộ luật Hình sự và điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

[9] Về các vấn đề khác liên quan đến vụ án:

Đối với người đàn ông dân tộc Mông đã bán ma túy cho các bị cáo vào các ngày 31/8/2025 và 04/9/2025 như các bị cáo khai. Quá trình điều tra không xác định được lai lịch, địa chỉ của người này do đó không có căn cứ để điều tra xử lý là đúng quy định.

Đối với xe máy nhãn hiệu ESPERO, màu sơn đỏ - đen, biển kiểm soát 26AA- 165.73 là phương tiện mà T và T sử dụng để đi mua ma túy vào ngày 31/8/2025. Quá trình điều tra xác định, chiếc xe trên thuộc quyền sở hữu của ông Tòng Văn Chuông, sinh năm 1987, trú tại bản Co Kiểng, xã Huổi Một, tỉnh Sơn La (là bố đẻ của bị can Tòng Văn T). T sử dụng chiếc xe để làm phương tiện đi học và đi làm thuê ở quán bán nước vào buổi tối, ngày 31/8/2025, T sử dụng chiếc xe đi mua ma túy ông Chuông không được biết. Ngày 04/9/2025, T đổi xe cho Lành Văn Sơn, sau khi đổi xe thì Sơn là người đang sử dụng chiếc xe, hiện Sơn đã đi làm thuê và không biết đang ở đâu nên không thu giữ được chiếc xe. Ngày 15/10/2025, Cơ quan CSĐT Công an tỉnh Sơn La đã ra quyết định truy tìm vật chứng đối với chiếc xe.

Đối với Lành Văn Sơn khi đổi xe cho Tòng Văn T không biết mục đích của T, T sử dụng chiếc xe đi mua ma túy nên không phải là đồng phạm trong vụ án là đúng quy định.

Đối với hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của Tòng Văn T, qua xác minh xác định T chưa có tiền án, tiền sự và không thuộc chủ thể của tội Sử dụng trái phép chất ma túy theo quy định tại Điều 256a Bộ luật hình sự 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2025). Ngày 29/10/2025, Cơ quan CSĐT Công an tỉnh Sơn La

đã chuyển tài liệu và có công văn đề nghị Công an xã Huổi Một ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với T là đúng quy định.

Đối với hành vi điều khiển xe mô tô tham gia giao thông mà trong cơ thể có chất ma túy của Lò Văn T có dấu hiệu vi phạm hành chính trong lĩnh vực trật tự, an toàn giao thông. Ngày 29/10/2025, Cơ quan CSĐT Công an tỉnh Sơn La đã chuyển tài liệu và có công văn đề nghị đến Phòng CSGT Công an tỉnh Sơn La tiến hành xác minh, xử phạt vi phạm hành chính theo quy định là đúng quy định.

Đối với 01 lọ chứa 30ml nước tiểu ký hiệu T2 được niêm phong làm vật chứng lưu kho, sau khi có kết luận giám định chất ma túy trong nước tiểu, ngày 13/9/2025 thành phần tham gia niêm phong đã tiến hành tiêu hủy đối với vật chứng này là có căn cứ đúng quy định.

[10] Về án phí: Các bị cáo là người dân tộc thiểu số, sống ở xã có điều kiện kinh tế xã hội đặc biệt khó khăn, tại phiên toà các bị cáo có ý kiến đề nghị xin được miễn án phí. Do đó cần miễn án phí hình sự cho các bị cáo theo quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 12 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016.

[11] Về thời hạn tạm giam: Xét thời hạn tạm giam của các bị cáo còn dưới 45 ngày nên cần tiếp tục tạm giam bị cáo để đảm bảo thi hành án theo Điều 329 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về điều luật áp dụng và hình phạt:

1.1. Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm c khoản 1 Điều 256a; điểm s, r khoản 1 Điều 51; điểm o khoản 1 Điều 52; Điều 55, 58 của Bộ luật Hình sự (Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Bộ luật hình sự năm 2015 số 86/2025/QH15).

Tuyên bố bị cáo Lò Văn T phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma tuý và tội Sử dụng trái phép chất ma túy.

Xử phạt bị cáo Lò Văn T 03 (ba) năm 10 (mười) tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma tuý và 02 (hai) năm 02 (hai) tháng tù về tội Sử dụng trái phép chất ma túy.

Tổng hợp hình phạt của cả hai tội. Buộc Lò Văn T phải chấp hành hình phạt chung cho cả hai tội là 06 (sáu) năm tù. Thời hạn tù của bị cáo tính từ ngày 04/9/2025.

1.2. Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 58, Điều 90, 91, khoản 4 Điều 98 của Bộ luật Hình sự; khoản 1 Điều 119 Luật Tư pháp người chưa thành niên. Tuyên bố bị cáo Tòng Văn T phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma tuý.

Xử phạt bị cáo Tòng Văn T 02 (hai) năm tù. Thời hạn tù của bị cáo tính từ ngày 04/9/2025.

Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo.

2. Về vật chứng: Căn cứ điểm a, c khoản 1, khoản 2 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự.

Tịch thu và tiêu huỷ: 01 phong bì thư niêm phong bên trong chứa 1,49 gam Methamphetamine ký hiệu T và 01 vỏ phong bì niêm phong ban đầu đã bóc mở; 01 phòng bì bên trong đựng 01 mảnh nilon màu trắng; 01 cục giấy bạc đã bị cháy xém không rõ hình dạng; 01 bật lửa ga màu đỏ nhãn hiệu H-VIET.

Trả cho ông Lường Văn Ịnh 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda loại Wave RS, màu xám - đen, có biển kiểm soát 12S1.5388, đã cũ qua sử dụng.

(mô tả chi tiết theo biên bản vật chứng giữa cơ quan Điều tra Công an và Phòng THADS khu vực 3- Sơn La). (Vật chứng hiện đang lưu giữ tại Phòng Thi hành án khu vực 3 - Sơn La, theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 18/11/2025).

3. Về án phí: Căn cứ điểm đ khoản 1 Điều 12, khoản 6 Điều 15 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Lò Văn T và Tòng Văn T.

4. Quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331, 333 Bộ luật tố tụng Hình sự, các bị cáo, đại diện hợp pháp, người bào chữa co quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (ngày 10/12/2025); người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Sơn La;
- VKSND tỉnh Sơn La;
- VKSND khu vực 3 – Sơn La;
- Công an tỉnh Sơn La;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Sơn La;
- THAHS;
- Thi hành án dân sự tỉnh Sơn La;
- Bị cáo, người liên quan;
- Người bào chữa, đại diện hợp pháp;
- Lưu: Hồ sơ, án văn.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đèo văn Quỳnh